

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS - ST
Ngày 24/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lục Thị Xinh

2. Bà Trần Thị Miên

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST- HS ngày 27/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST- HS ngày 14/11/2023 đối với bị cáo:

Đồng Văn T (tên gọi khác: Không); sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn G và con bà Dương Thị H; vợ: Không; con: Không; tiền án: 01 (Ngày 31/5/2022 bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 155/2022/HSST ngày 31/5/2022 đến ngày 22/4/2023 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/4/2019 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 172/QĐ – XPVPHC; bị tạm giữ từ ngày 20/7/2023 đến ngày 27/7/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 15/8/2023 bị tạm giam trong vụ án khác theo Lệnh tạm giam số 09 ngày 15/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đồng Văn M; sinh năm 1988; trú tại: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 20/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã Đ, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Đồng Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ được tại túi quần đang trước bên phải đang mặc của Đồng Văn T gồm:

- 01 (Một) gói nilon màu hồng, mở ra bên trong có 01 (Một) gói giấy màu trắng có chữ in màu đen, mở ra bên trong có 01 (Một) gói giấy một mặt màu trắng, màu bạc mở ra bên trong có chứa cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy.

- 01 (Một) gói nilon màu hồng, mở ra bên trong có:

- + 01 (Một) gói giấy màu trắng có dòng chữ in màu đen, mở ra bên trong có 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, mở ra bên trong chứa cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy.

- + 02 (Hai) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng mở ra bên trong chứa cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy.

Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng các gói trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu T1.

Tạm giữ tạm giữ 01 (Một) xe HONDA WAVE α màu đen, BKS 97B1-927.91 và 01 xi lanh nhựa loại 03ml/cc trong cốp xe máy.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 20/7/2023 xác định:

- + Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng có trong 01 (Một) gói nilon màu hồng, mở ra bên trong có chứa 01 (Một) gói giấy màu trắng có chữ in màu đen, bên trong có chứa 01 (Một) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng có khối lượng là 0,09g (*Không thấy không chín gam*). Niêm phong trong 01 (Một) phong bì mới ký hiệu T3 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

- + Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng có trong 01 (Một) gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 (Hai) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (Một) gói giấy màu trắng có dòng chữ in màu đen, mở ra bên trong có 01 (Một)

gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có khối lượng là 0,10g (*Không thấy một không gam*). Niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì mới ký hiệu T4 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Tại Kết luận giám định số 244/KL- KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T3 và T4 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

+ Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T3 có khối lượng là 0,09g (*Không thấy không chín gam*).

+ Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T4 có khối lượng là 0,10g (*Không thấy một không gam*).

Quá trình điều tra, truy tố Đồng Văn T khai nhận: 02 (*Hai*) gói nhỏ mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do T mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/7/2023, T lên cơn nghiện ma túy nên đã sử dụng xe mô tô BKS 97B1- 927.91 của chú ruột Đồng Văn M trú tại thôn N, xã N, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để đi từ nhà sang huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến khu vực Chợ B thuộc xã Q, huyện C thì T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (*Không rõ họ, tên và địa chỉ*) trông giống người nghiện ma túy nên T đã dừng xe xuống hỏi mua ma túy và được người đàn ông trên đồng ý bán ma túy cho. T đưa cho người đàn ông trên số tiền 500.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho T 02 (*Hai*) gói ma túy: Gói thứ nhất được gói bằng lớp túi nilon màu hồng, bên trong gói một lớp giấy màu trắng có nhiều chữ in màu đen bên trong được gói thêm một lớp giấy màu bạc, một bên màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng; Gói thứ hai được gói bằng lớp túi nilon màu hồng, bên trong có gói giấy màu trắng có nhiều chữ in màu đen mở ra bên trong có một gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T cất 02 (*Hai*) gói ma túy vào trong túi quần đằng trước bên phải rồi điều khiển xe đi về nhà, trên đường về T rẽ vào một hiệu thuốc mua 01 (*Một*) xi lanh nhựa, khi đến đoạn đường vắng T đi xuống khe suối (*Không rõ địa chỉ*) lấy gói ma túy thứ hai vừa mua được ra sử dụng một phần bằng hình thức tiêm chích, phần còn lại T chia thành 03 gói nhỏ, cụ thể: Một gói được gói bởi lớp giấy màu trắng có dòng chữ in màu đen, mở ra bên trong có 01 (*Một*) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; hai gói còn lại được gói bởi giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng rồi gói ba gói trên lại vào trong 01 (*Một*) gói nilon màu hồng rồi giấu vào túi quần đằng trước bên phải, xi lanh cất

vào trong cốp xe và điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy tàng trữ trên người.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Đồng Văn T sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu T3 còn lại 0,04g (*Không thấy không bốn gam*), mẫu chất trong phong bì ký hiệu T4 còn lại 0,06g (*Không thấy không sáu gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T140 của Phòng hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu T5 bên trong có chứa 02 (*Hai*) gói ni lon màu hồng, 02 (*Hai*) mảnh giấy màu trắng có dòng chữ màu đen, 03 (*Ba*) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 (*Một*) mảnh giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu T2 bên trong chứa 01 (*Một*) xi lanh loại 03ml/cc. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Đối với 01 (*Một*) xe mô tô HONDA WAVE α , màu đen bạc, biển kiểm soát 97B1- 927.91 (*Kèm theo chìa khóa xe*). Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Đồng Văn M, sinh năm 1988, trú tại thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*Là chú ruột của T*) mua mới vào năm 2020 tại một cửa hàng ở thành phố Bắc Kạn (*Không nhớ tên, địa chỉ*). Ngày 20/7/2023 khi T lấy xe đi thì ông không biết T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 53/CT - VKSCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo Đồng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đồng Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1g ma túy, loại *Heroine* sau giám định còn lại, cùng phong bì và bao gói liên quan đến số ma túy và 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng; trả lại anh Đồng Văn M 01 (*Một*) xe mô tô HONDA WAVE α , màu đen bạc, biển kiểm soát 97B1- 927.91 (*Kèm theo chìa khóa xe*). Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đồng Văn M đề nghị được trả lại xe mô tô HONDA WAVE α , màu đen bạc, biển kiểm soát 97B1- 927.91 (*Kèm theo chìa khóa xe*) đang tạm giữ theo vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đồng Văn Thực khai nhận: Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại khu vực thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,19g (*Không thấy một chín gam*), loại Heroine. Số ma túy này bị cáo mua cùng ngày với một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Chợ B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 500.000 đồng mục đích để bản thân sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,19g (*Không thấy một chín gam*) ma túy, loại Heroine của bị cáo nêu trên cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 53/CT - VKSCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo có một tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là

“tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Năm 2019 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” và có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1g ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo sau giám định còn lại được niêm phong theo quy định trong phong bì ký hiệu T140 cùng phong bì, bao gói cũ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T5 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong bao gói cũ ban đầu và 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T2 bên trong chứa 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng đều là những vật chứng liên quan đến việc hành vi phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô HONDA WAVE α , màu đen bạc, biển kiểm soát 97B1- 927.91 (Kèm theo chìa khóa xe) là xe bị cáo mượn của anh Đồng Văn M sau đó sử dụng để đi mua ma túy. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định được chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đồng Văn Mão, anh M không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại xe mô tô cho anh M là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông theo lời khai của bị cáo Đồng Văn T là người đã bán ma túy cho bị cáo ngày 20/7/2023, kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý. Đối với anh Đồng Văn M là người cho bị cáo mượn xe mô tô sau đó bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Tuy nhiên, anh M không biết việc bị cáo sử dụng xe của mình để đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với

anh M.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đồng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đồng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 02 (hai) năm tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 20/7/2023 đến ngày 27/7/2023) thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T140 (bên trong phong bì chứa 0,1g ma túy, loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T5 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong, bao gói cũ ban đầu; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T2, bên trong chứa 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Đồng Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen bạc, Biển kiểm soát 97B1 – 927.91 (kèm chìa khóa xe).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đồng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn